

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HSST
Ngày 08-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Quân Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Tâm
2. Bà Châu Hồng Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2018 tại Hội trường A, trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/HSST-QĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Chí T, sinh năm 1985 tại thành phố Cần Thơ; thường trú: Số xx/x ấp C, xã P, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Số xxx/x khu phố T2, phường D, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị Y (đã chết); bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990; tiền sự: Ngày 07/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 08 tháng, chấp hành xong ngày 16/02/2017; tiền án: Không; bị bắt tạm giam ngày 25/9/2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thế N, sinh năm 1991 tại thành phố Hải Phòng; thường trú: Thôn X, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Khu phố T1, phường D, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Thế T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1969; vợ tên Hoàng Thị U, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 25/9/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cao Thị H, sinh năm 1990; thường trú: Xóm x, xã N, thị xã TH, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Chí T nghiện ma túy tổng hợp và bắt đầu bán ma túy từ tháng 8 năm 2017. Nguồn ma túy T mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực ngã tư An Sương thuộc địa bàn Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ai có nhu cầu thì gọi điện vào số 0933474378 của T để thỏa thuận giá và địa điểm giao nhận ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 25/9/2017, Phạm Thế N điều khiển xe mô tô biển số 37H1-549.xx đi đến kho xe của cảnh sát giao thông ở khu vực Xóm nghèo thuộc khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An để gặp T mua ma túy. Do không mang theo ma túy trong người nên N chở T cùng bạn gái của T tên L về đến phòng trọ số 08 của T tại địa chỉ: xxx/x khu phố T2, phường D, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, sau đó T lấy ra 01 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng bỏ lên cân tiểu ly để cân và giao ma túy cho N. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Công an phường Dĩ An đi tuần tra khi đến nhà số xx/xxA khu phố T1, phường D, thị xã DA, tỉnh Bình Dương phát hiện Phạm Thế N điều khiển xe mô tô biển số 37H1-549.xx có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, N ném 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng xuống đường thì bị Công an phường Dĩ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An.

Quá trình điều tra xác định T đã bán ma túy cho N thêm hai lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 10/9/2017 tại Công ty “Mai Thu” gần ngã tư đường Mỏi thuộc phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, T đã bán 1.900.000 đồng ma túy cho N.

- Lần thứ hai: Ngày 18/9/2017, tại đường Mạch Thị Liễu thuộc khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, T đã bán 2.300.000 đồng ma túy cho N.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 xe mô tô biển số 37H1-549.xx;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen tím, sim số 0933474378;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản kết luận giám định số 444/MT-PC54 ngày 06/10/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng có trong 01 gói nilon miệng kéo dính có trọng lượng 2,4040 gam loại Methamphetamine.

Ngày 25/9/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 02/10/2017 ra quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Phạm Chí T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Phạm Thế N về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy để điều tra cho đến nay.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T do chưa rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Phạm Thế N khai nhận đã mua ma túy của T để về giao lại cho Cao Thị H – sinh năm: 1990, địa chỉ: Cao Thị H, sinh năm 1990; thường trú: Xóm x, xã N, thị xã TH, tỉnh Nghệ An, Cao Thị H không thừa nhận việc này. Vào ngày 25/9/2017, H giao xe mô tô biển số 37H1-549.xx cho N để đi chở T chứ không biết việc N sử dụng xe vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe cho H.

Đối với Cao Thị H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Các bị cáo không ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định số 444/MT-PC54 ngày 06/10/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Chí T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố Phạm Thế N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Chí T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt Phạm Thế N mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen tím và tịch thu tiêu hủy ma túy sau giám định là 1,8586 gam, sim số 0933474378 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Phạm Chí T nghiện ma túy tổng hợp và bắt đầu bán ma túy từ tháng 8 năm 2017. Nguồn ma túy T mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực ngã tư An Suông thuộc địa bàn Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 16 giờ ngày 25/9/2017, Phạm Thế N điều khiển xe mô tô biển số 37H1-549.xx đến gần kho xe của

cảnh sát giao thông ở khu vực Xóm nghèo, thuộc phường Dĩ An gặp T để mua ma túy. Nh chở T cùng bạn gái của T về đến phòng trọ số 08 của T tại địa chỉ xxx/x khu phố T2, phường D, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, sau đó T lấy ra 01 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng bỏ lên cân tiểu ly để cân và giao ma túy cho N. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Công an phường Dĩ An đi tuần tra khi đến nhà số 38/11A khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương phát hiện Phạm Thế N đang điều khiển xe mô tô biển số 37H1-549.xx có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. N ném 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng xuống đường thì bị Công an phường Dĩ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An.

Kết luận giám định số 444/MT-PC54 ngày 06/10/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng có trong 01 gói nilon miệng kéo dính có trọng lượng 2,4040 gam, loại Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Chí T và hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Thế N là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của kiểm sát viên truy tố Phạm Chí T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Phạm Thế N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Phạm Chí T thực hiện là rất nghiêm trọng; tội phạm do bị cáo Phạm Thế N thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung loại tội phạm này trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải.

Về nhân thân: Bị cáo Phạm Chí T có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo Phạm Thế N chưa có tiền án, tiền sự.

Xét, về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi từng của bị cáo nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với Cao Thị H không thừa nhận việc có nhận ma túy từ N. Vào ngày 25/9/2017, Hoa giao xe mô tô biển số 37H1-549.xx cho N để đi chở T, không biết việc N sử dụng xe vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe cho H là đúng quy định.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Chí T hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 1,8586 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu thông và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen tím thu giữ của Phạm Chí T bị cáo sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Chí T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tuyên bố bị cáo Phạm Thế N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng Điểm b, khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Chí T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2017.

1.2 Áp dụng Điểm c, khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong số 444/MT-PC54 ngày 06/10/2017 bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 1,8586 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định; sim số 0933474378 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen tím.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2018).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Chí T và Phạm Thế N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- THA hình sự (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương